

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng 07 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH VỀ MỨC HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI NHỎ, THỦY LỢI NỘI ĐỒNG VÀ TƯỚI TIÊN TIẾN, TIẾT KIỆM NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI VỚI NGHỊ QUYẾT SỐ 198/2019/NQ-HĐND NGÀY 06/12/2019 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI (CŨ) VỀ VIỆC QUY ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI NHỎ, THỦY LỢI NỘI ĐỒNG VÀ TƯỚI TIÊN TIẾN, TIẾT KIỆM NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

NGHỊ QUYẾT SỐ 198/2019/NQ-HĐND	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
Nghị Quyết số 198/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ) về việc quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Dự thảo Nghị quyết Quy định về mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn thành phố Đồng Nai	- Tên gọi Nghị quyết không có sự thay đổi giữa Nghị Quyết số 198/2019/NQ-HĐND với dự thảo Nghị quyết thay thế, phù hợp với Quy định của Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. - Sửa từ “tỉnh sang thành phố” để phù hợp theo Nghị quyết số 30/2026/QH16 thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương, chính thức có hiệu lực từ ngày 30/4/2026.

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:	Điều 1. Nghị quyết này Quy định về mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn thành phố Đồng Nai, cụ thể như sau:	- Thêm cụm từ “Nghị quyết này” phù hợp theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. - Sửa từ “tỉnh sang thành phố” để phù hợp theo Nghị quyết số 30/2026/QH16 thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương, chính thức có hiệu lực từ ngày 30/4/2026.
1. Phạm vi điều chỉnh Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, bao gồm: Đầu tư xây dựng mới công trình tích trữ nước, hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, công và kiên cố kênh mương đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới.	1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, bao gồm: Đầu tư xây dựng mới công trình tích trữ nước, hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, công và kiên cố kênh mương đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới.	Thêm cụm từ “Nghị quyết này” phù hợp theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng a) Các tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) có liên quan trong việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.	2. Đối tượng áp dụng a) Các tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) có liên quan trong việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.	Nội dung không có sự thay đổi giữa Nghị Quyết số 198/2019/NQ-HĐND với dự thảo Nghị quyết thay thế.
3. Nội dung và mức hỗ trợ a) Mức hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước - Tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được miễn tiền thuê đất khi nhà nước cho thuê đất xây dựng công trình. - Tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được hỗ trợ 100% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công. b) Mức hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước - Hỗ trợ 50% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị để đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn, mức hỗ trợ không quá 40.000.000 đồng/ha. - Hỗ trợ 50% chi phí để san phẳng đồng ruộng, mức hỗ trợ không quá 10.000.000 đồng/ha. c) Hỗ trợ đầu tư xây dựng cống và kiên cố kênh mương Hỗ trợ 70% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình, riêng vùng miền núi hỗ trợ 90% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng).	3. Nội dung và mức hỗ trợ a) Mức hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước - Tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được miễn tiền thuê đất khi nhà nước cho thuê đất xây dựng công trình. - Tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được hỗ trợ 100% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công. b) Mức hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước - Hỗ trợ 50% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị để đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn, mức hỗ trợ không quá 40.000.000 đồng/ha. - Hỗ trợ 50% chi phí để san phẳng đồng ruộng, mức hỗ trợ không quá 10.000.000 đồng/ha. c) Hỗ trợ đầu tư xây dựng cống và kiên cố kênh mương Hỗ trợ 70% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình, riêng vùng miền núi hỗ trợ 90% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng).	Nội dung không có sự thay đổi giữa Nghị Quyết số 198/2019/NQ-HĐND với dự thảo Nghị quyết thay thế.

4. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách tỉnh.	4. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách cấp thành phố, cấp xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.	Sửa từ “tỉnh sang thành phố” để phù hợp theo Nghị quyết số 30/2026/QH16 thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương, chính thức có hiệu lực từ ngày 30/4/2026. Bổ sung cụm từ “cấp xã và các nguồn vốn hợp pháp khác” để mở rộng nguồn lực thực thi Nghị quyết sau khi ban hành, phù hợp theo Khoản 2, Điều 7, Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.
5. Cơ chế hỗ trợ a) Ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ sau đầu tư như sau: - Khi khối lượng công việc đạt 60%, được giải ngân 50%. - Khi khối lượng công việc đạt 100%, được giải ngân 100%. b) Trường hợp cùng thời gian, nội dung có nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau (kể cả từ các chương trình, dự án khác), tổ chức, cá nhân được lựa chọn áp dụng một chính sách hỗ trợ có lợi nhất.	5. Cơ chế hỗ trợ a) Ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ sau đầu tư như sau: - Khi khối lượng công việc đạt 60%, được giải ngân 50%. - Khi khối lượng công việc đạt 100%, được giải ngân 100%. b) Trường hợp cùng thời gian, nội dung có nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau (kể cả từ các chương trình, dự án khác), tổ chức, cá nhân được lựa chọn áp dụng một chính sách hỗ trợ có lợi nhất.	Nội dung không có sự thay đổi giữa Nghị Quyết số 198/2019/NQ-HĐND với dự thảo Nghị quyết thay thế.
6. Điều kiện hỗ trợ và hồ sơ, thủ tục nhận hỗ trợ: Theo quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước và các quy định khác có liên quan.	6. Điều kiện hỗ trợ và hồ sơ, thủ tục nhận hỗ trợ Theo quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước và các quy định khác có liên quan.	Nội dung không có sự thay đổi giữa Nghị Quyết số 198/2019/NQ-HĐND với dự thảo Nghị quyết thay thế.
Điều 2. Tổ chức thực hiện	Điều 2. Tổ chức thực hiện	

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết theo quy định.	1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.	Sửa từ “tỉnh sang thành phố” để phù hợp theo Nghị quyết số 30/2026/QH16 thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương, chính thức có hiệu lực từ ngày 30/4/2026.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.	2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.	Sửa từ “tỉnh sang thành phố” để phù hợp theo Nghị quyết số 30/2026/QH16 thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương, chính thức có hiệu lực từ ngày 30/4/2026
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.	3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia thực hiện và giám sát Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.	Sửa từ “tỉnh sang thành phố” để phù hợp theo Nghị quyết số 30/2026/QH16 thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương, chính thức có hiệu lực từ ngày 30/4/2026
	Điều 3. Điều khoản thi hành	Bổ sung thêm để đảm bảo thi hành Nghị quyết.
	1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng năm	Bổ sung thêm để đảm bảo thi hành Nghị quyết.
	2. Nghị quyết này thay thế Nghị Quyết số 198/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Bổ sung thêm để đảm bảo thi hành Nghị quyết.